

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 31)

“THUYẾT THỊ NGŨ THỜI, HỘI TRUNG HỮU NHẤT QUỶ VƯƠNG DANH VIẾT CHỦ MẠNG, BẠCH PHẬT NGÔN: “THẾ TÔN, NGÃ BỒN NGHIỆP DUYÊN CHỦ DIÊM PHÙ NHÂN MẠNG, SANH THỜI TỬ THỜI NGÃ GIAI CHỦ CHI. TẠI NGÃ BỒN NGUYỆN THẬM DỤC LỢI ÍCH. TỰ THỊ CHÚNG SANH BÁT HỘI NGÃ Ý, TRÍ LỆNH SANH TỬ CỤ BÁT ĐẮC AN”.

(Khi Đức Phật nói lời ấy xong, trong Pháp hội có một vị Quỷ Vương tên là Chủ Mạng bạch cùng Đức Phật rằng: “Bạch đức Thế-Tôn! Bồn nghiệp duyên của con là cai quản về tuổi thọ của người trong cõi Diêm Phù Đề, khi sanh khi tử con đều coi biết đó, cứ theo nơi bồn nguyện của con thời có lợi ích rất lớn cho mọi người. Nhưng tại vì chúng sanh không hiểu ý con nên đến đôi khi sanh khi tử đều không được an ổn”).

Trước tiên chúng ta xem đoạn này. “Thuyết thị ngũ thời” (khi Đức Phật nói lời ấy xong), câu nói này là tiếp nối câu trước và dẫn đến câu sau. Phía trước khi Ác Độc quỷ vương trình thưa đoạn này với Thế Tôn xong, thì lúc này ở trong pháp hội lại có một vị quỷ vương tên là “Chủ Mạng”. Từ trên danh hiệu chúng ta có thể nhận biết được việc mà quỷ vương này quản lý chính là việc sanh tử của mọi người trong thế gian này của chúng ta, là chuyên quản lý những sự việc này, cho nên được gọi là Chủ Mạng quỷ vương. “Bạch Phật ngôn! Thế Tôn ngã bồn nghiệp duyên” (Bạch đức Thế-Tôn! Bồn nghiệp duyên của con), dùng cách nói hiện nay để nói chính là chức vụ của quỷ vương. Ý nghĩa hiện nay của chữ “Nghiệp duyên” là chức vụ của quỷ vương. Công việc của quỷ vương là chuyên quản lý mạng sống con người cõi Diêm Phù Đề, người này sắp ra đời, sắp đầu thai, ông trông coi những việc này. Lúc người này chết, ông ta cũng chăm sóc họ. “Ngã giai chủ chi” (con đều coi biết đó). Nhìn từ chỗ này chúng ta mới hiểu ra, con người từ lúc sinh ra đến khi chết đi có quan hệ mật thiết với trời đất quỷ thần. Nhưng người hiện nay đọc những Kinh văn này đều cho rằng đây là mê tín, dùng hai chữ mê tín để cự tuyệt, bài xích nó hết rồi. Thế bạn có chịu sự quản lý của quỷ vương này hay không? Vẫn chịu sự quản lý của họ, bất kể bạn có tin hay không. Không phải nói tin thì có, không tin thì không có, vậy thì đơn giản quá rồi. Chúng ta chỉ cần không tin lục đạo luân hồi thì lục đạo luân hồi sẽ không có, không tin sinh tử thì sẽ không có sinh tử, đâu có đạo lý này? Bạn tin nó cũng có, không tin nó vẫn có như thường.

Nền giáo dục trước đây không giống như hiện nay. Nền giáo dục trước đây nhiều ít cũng có thể liên hệ đến ba đời, nói đời quá khứ, nói đời hiện tại, cũng nói đời vị lai. Đời vị lai là nói sau khi con người chết đi, quá khứ là trước khi chúng ta sinh ra, đây gọi là ba đời. Nền giáo dục cổ xưa của chúng ta, nội dung của giáo dục có ba trọng điểm. Điểm thứ nhất là dạy bạn làm người, hiểu rõ mối quan hệ giữa người với người. Nếu bạn không hiểu thì bạn sẽ không biết làm người. Nếu không biết làm người thì cõi nhân gian này là con đường nguy hiểm giống như trong Kinh đã nói, mỗi bước đều hướng về ba đường ác. Bạn biết làm người, thì bạn có thể tránh khỏi đường nguy hiểm, bạn được thân người, bạn còn có thể giữ được thân người, tương lai được lại thân người tiếp, và nhất định sẽ có cuộc sống thù thắng hơn, hạnh phúc hơn hiện nay. Đây là giáo dục. Trọng điểm thứ hai là hiểu được mối quan hệ giữa con người với đại tự nhiên, với tất cả động thực vật, với sinh thái tự nhiên. Sau khi bạn hiểu rõ rồi, bạn mới biết được đạo dưỡng sinh. Trọng điểm thứ ba là dạy bạn biết mối quan hệ giữa con người với trời đất quỷ thần. Nếu mối quan hệ này được xây dựng tốt đẹp, bạn sẽ được trời đất quỷ thần ủng hộ, bạn được họ giúp đỡ. Nếu như mối quan hệ không tốt đẹp, lúc nào cũng có lỗi với trời đất quỷ thần, thì bạn sẽ bị phiền phức to. Quý vị nên biết, trời đất quỷ thần không phải Phật Bồ-tát, họ vẫn là phàm phu. Phàm phu nên vẫn có thất tình ngũ dục như thường, chưa có lìa khỏi. Họ nhìn thấy người tu thiện họ sinh tâm hoan hỷ, họ khen ngợi bạn, làm lợi ích cho bạn. Nhìn thấy người làm ác, họ không vui, họ sinh tâm sân hận, họ muốn kiếm chuyện với bạn, họ muốn trừng phạt bạn, cho nên trời đất quỷ thần là phàm phu, chúng ta phải nhớ kỹ, là phàm phu lục đạo. Nền giáo dục cổ xưa với nền giáo dục Phật pháp đều hiểu được những chân tướng sự thật này.

Nói thực ra, người trước đây bất kể là pháp thế gian hay xuất thế gian đều rất coi trọng thiên định. Trong Phật pháp nói thiên định, tuy người thế gian không nói thiên định, nhưng họ đề xướng tâm thanh tịnh, ít dục vọng, hoàn toàn tĩnh lặng. Trong sự tu dưỡng thường ngày đều coi trọng tâm thanh tịnh. Tâm địa thanh tịnh đến trình độ nhất định, thì tình trạng đời sống quỷ thần bạn có thể nhận biết được, bạn có thể nhìn thấy. Người học Phật trong thiên định thường hay nhìn thấy, cho nên chuyện quỷ thần chắc chắn là có. Quỷ thần quan hệ vô cùng mật thiết với đời sống chúng ta, là giống như tổ chức trong chính phủ thế gian hiện nay của chúng ta vậy, mỗi cơ quan, mỗi đơn vị của quốc gia đều có quan hệ với đời sống chúng ta. Đạo lý này nhất định phải biết. Người hiện đại quan sát từ cái nhìn của khoa học, nếu như đi sâu thêm một lớp đối với những sự tướng mà trong Kinh Phật nói, thì tôi tin họ cũng có thể nhận

ra được. Thông thường ở Trung Quốc gọi là bầu không khí, chúng ta chung sống với đại chúng, bạn cảm thấy có bầu không khí, tiếp xúc với thể giới tự nhiên cũng cảm nhận được bầu không khí của nó. Người nước ngoài gọi là từ trường, người Trung Quốc gọi là bầu không khí. Khi bạn vừa tiếp xúc, trong tâm bạn liền có cảm nhận ngay. Cùng ở chung một chỗ, nhưng bầu không khí lúc nhiều người với lúc ít người cũng khác nhau, bầu không khí lúc ban ngày với ban đêm cũng khác nhau, những sự việc này chúng ta luôn luôn có cảm nhận rất rõ rệt. Loại cảm nhận này, dùng cách nói và cách quan sát của nhà khoa học hiện nay thì đây là sự tiếp xúc giữa các sóng với nhau. Nếu như tần số sóng gần giống nhau, thì chúng ta sẽ cảm thấy rất dễ chịu. Nếu như sóng của đôi bên, biên độ dao động của sóng rất lớn, rất nhanh thì chúng ta sẽ cảm thấy không tự tại, cảm thấy rất bất an. Những sự lý này không khó hiểu. Thân thể con người chúng ta đây có hiện tượng của sóng, sóng tư duy tưởng tượng ở trong tâm thì càng rõ rệt hơn. Tất cả hiện tượng vật chất cũng có hiện tượng của sóng. Hoạt động của trời đất quỷ thần không có khác gì so với sóng tư tưởng chúng ta. Con người chết đi, đây là kết thúc mạng sống thân thể vật chất, nhưng tư tưởng của họ chưa có dứt, nó không có bị tiêu diệt theo thân thể này. Sự thật này, có thể nói tất cả nhà tôn giáo đều thừa nhận, người thật sự có học vấn, có đức hạnh họ cũng khẳng định. Không phải nói con người chết rồi thì tất cả đều hết, chết rồi mọi thứ đều hết vậy thì dễ rồi. Không những con người chết đi chưa có hết, mà tất cả vật chất mất đi cũng chưa có hết. Chẳng lẽ không nghe nhà khoa học nói: *“Tinh thần bất diệt, vật chất bất diệt”* sao? Hai câu nói này là chân lý. Hai câu nói này ở trong Phật pháp có thể nói là “Thực tướng các pháp”, tướng chân thật. Sự sinh diệt của tất cả vật chất ở trong Phật pháp gọi là duyên tụ, duyên tan. Khi duyên tụ bất sanh, khi duyên tan bất diệt. Hiện tượng vật chất còn như vậy, hướng chi là tinh thần? Cho nên chắc chắn không phải là mê tín, chắc chắn là sự thật. Có rất nhiều người ở trong đời đã nhiều lần tiếp xúc với quỷ thần, cảm ứng với quỷ thần. Suy nghĩ thật kỹ sẽ thấy làm sao họ không tồn tại, làm sao họ không có quan hệ với đời sống của chúng ta cho được?

Quan hệ của Chủ Mạng quỷ vương với chúng ta là vô cùng mật thiết. Lời quỷ vương nói ở chỗ này: *“Tại ngã bốn nguyện, thậm dục lợi ích”* (cứ theo nơi bốn nguyện của con thì có lợi ích rất lớn cho mọi người). Lợi ích là giúp đỡ. Lúc con người sinh ra và chết đi, thì trong ý của Chủ Mạng quỷ vương lúc nào cũng muốn giúp đỡ họ, hy vọng họ có thể được yên ổn. *“Tự thị chúng sanh bất hội ngã ý”* (nhưng tại vì chúng sanh không hiểu ý con). Tất cả chúng sanh này không hiểu ý của quỷ thần. Ý của quỷ thần là gì? Thích nhìn thấy người tu thiện, chán ghét chúng sanh tạo ác. Cho nên

trong Kinh nói một niệm thiện nhỏ nhoi cũng được quỷ thần ủng hộ, Phật Bồ-tát khen ngợi, hưởng chi là bạn tu thiện lớn. Chúng sanh không hiểu được ý của trời đất quỷ thần, khiến cho việc sống chết đều không được yên ổn. Ý nghĩa của lời nói này là gì? Phía dưới đây là nói rõ:

“HÀ DĨ CỐ, THỊ DIÊM PHÙ ĐỀ NHÂN SƠ SANH CHI THỜI, BÁT VẤN NAM NỮ, HOẶC DỤC SANH THỜI, ĐÃN TÁC THIỆN SỰ, TĂNG ÍCH XÁ TRẠCH, TỰ LỆNH THỔ ĐỊA VÔ LƯỢNG HOAN HỠ, ỦNG HỘ TỬ MẪU, ĐẮC ĐẠI AN LẠC, LỢI ÍCH QUYỀN THUỘC”.

(Tại làm sao thế? Người trong cõi Diêm Phù Đề lúc mới sanh, không luận là con trai hay con gái, khi sắp sanh ra chỉ nên làm việc phước lành thêm sự lợi ích cho nhà cửa, thời Thổ Địa vui mừng không xiết, ủng hộ cả mẹ lẫn con đều đặn nhiều sự an vui, hàng thân quyến cũng được phước lợi).

Vậy là nói rõ rồi. Khi trong nhà sinh con, người trong thế gian cho đây là việc vui mừng, có người nói dối, người Trung Quốc coi trọng nói dối tông đường, có người nói dối, cho nên ai cũng vui mừng. Vui mừng thì bạn cần phải làm việc tốt, cần phải biết làm việc thiện, mới có thể tăng thêm lợi ích và rạng rỡ cho gia đình của bạn. Thần Thổ Địa cai quản khu vực này, thần Thổ Địa là giống như lý trưởng, xã trưởng của khu vực này vậy. Bảo trưởng, Giáp trưởng của Trung Quốc thời xưa, quản lý thôn xóm này của bạn, quản lý khu vực của bạn. Những vị quỷ thần này họ nhìn thấy bạn làm việc thiện, gia đình bạn lại có thêm đứa con thì họ vui mừng. “Ủng hộ tử mẫu, đắc đại an lạc”, mẹ con bình an. Hàng thân quyến cũng được lợi ích, nhờ quỷ thần phù hộ.

Xem tiếp đoạn dưới đây. Không hiểu ý của trời đất quỷ thần, vậy liền tạo tác tội nghiệp ngay:

“HOẶC DĨ SANH HẠ, THẬN VẬT SÁT HẠI, THỦ CHƯ TIÊN VỊ CUNG CẤP SẢN MẪU, CẬP QUẢNG TỰ QUYỀN THUỘC, ÂM TỬU THỰC NHỤC, CA NHẠC HUYỀN QUẢN, NĂNG LỊNH TỬ MẪU BÁT ĐẮC AN LẠC”.

(Hoặc khi đã hạ sanh rồi, nên cẩn thận chớ có giết hại sanh vật để lấy những vị tươi ngon cung cấp cho người sản mẫu ăn, cùng nhóm họp cả hàng quyến thuộc

lại để uống rượu ăn thịt, xướng ca đờn sáo. Nếu làm những việc trên đó có thể làm cho người mẹ đưa con chẳng đặng an vui).

Người thế gian không biết sự lợi hại này, khi trong gia đình sinh con, bèn tổ chức lễ ăn mừng. Khi ăn mừng như vậy bèn sát sanh. Quý vị thử nghĩ xem, sát sanh là kết oán thù với những chúng sanh này, bạn tạo những tội nghiệp này. Món nợ sát sanh này sẽ trút lên đầu của mẹ con người ấy. Tại sao vậy? Không có sinh con thì mọi người không sát sanh. Hôm nay con chào đời bèn sát hại nhiều sinh mạng để ăn mừng. Người thế gian lúc sinh sát sinh, lúc chết cũng sát sinh, mỗi năm mừng thọ cũng sát sinh, vậy có nguy hiểm không? Tội nghiệp này nặng cỡ nào? Không những không được sát sanh. Những gì trong Kinh nói có mấy ai hiểu được? Mấy người chịu làm? “*Thủ chư tiên vị, cung cấp sản mẫu*” (lấy những vị tươi ngon cung cấp cho người sản mẫu ăn). Sau khi sinh sản, hầu hết người ta thường hay bồi bổ. Có rất nhiều cách thức bồi bổ, lẽ nào phải sát sanh là mới được sao? Phải ăn thịt mới được sao? Đạo lý này chỉ có người thật sự học Phật, người hiểu rõ những chân tướng sự thật này, họ biết, họ mới chọn ăn chay. Cho người mẹ ăn chay chắc chắn khỏe mạnh, điều đầu tiên tâm họ được an. Thứ hai là được chư Phật Bồ-tát, trời đất quỷ thần ủng hộ, thì sao họ không an cho được? Chúng tôi bình thường tiếp xúc những vị đồng tu, trong đó có một số vị là ăn chay khi mang thai, tôi đã từng gặp. Ở Đài Loan, tôi có mấy vị đồng tu từng trải qua việc này. Khi người mẹ mang thai mà ăn thịt thì bị nôn ói, nhất định phải ăn chay. Sinh con rồi bèn ăn chay, mãi cho đến mấy mươi tuổi cũng ăn chay, cơ thể rất khỏe mạnh, họ không có nói là không ăn thịt là không được, không ăn thịt thì cơ thể không khỏe mạnh, đâu có loại đạo lý này? Sát sanh là tạo nghiệp. Trong tựa đề của đoạn này nói “*Khi Sinh Nở Tránh Việc Sát Hại*”. Tuyệt đối không được sát sanh.

“*Quảng tụ quyến thuộc*” (nhóm họp cả họ hàng quyến thuộc lại). Đây là khi bạn bè thân thích đến gia đình bạn để chúc mừng, chúc mừng thì không thể tránh khỏi việc uống rượu ăn thịt. Gia đình giàu có thì có “*xướng ca đờn sáo*”. Hiện nay gọi là tổ chức liên hoan ăn uống. Ở Trung Quốc gia đình trưởng giả giàu có, mấy ngày này còn có hát kịch, mời đoàn kịch đến hát kịch, để chúc mừng. Cách làm như vậy: “*Năng lệnh mẫu tử bất đắc an lạc*” (có thể làm cho người mẹ đưa con chẳng đặng an vui). Tại sao vậy? Các bạn vui mừng, quỷ thần ở bên cạnh nhìn thấy nổi sân hận, sẽ không phù hộ bạn. Giết hại những chúng sanh này, thì những chúng sanh này tương lai họ cũng sẽ đòi nợ mạng. Nếu như quý vị thật sự hiểu rõ đạo lý nhân quả

báo ứng, tức là “*ăn nó nửa cân, thì tương lai sẽ trả lại tám lượng*”, không có chuyện lấy không được. Chúng ta hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, thì nhất định sẽ không dám ăn thịt chúng sanh, nhất định không dám làm tổn hại chúng sanh nữa. Biết làm tổn hại chúng sanh chính là tổn hại mình, gây phiền phức với chúng sanh chính là đầu mối chuốc họa cho mình. Đây là làm trái lại thiện tâm của Quỷ Vương và Thổ Địa.

Chúng ta xem tiếp đoạn này dưới đây:

“HÀ DĨ CỐ. THỊ SẢN NAN THỜI HỮU VÔ SỐ ÁC QUỶ, CẬP VÕNG LƯỢNG TINH MỸ DỤC THỰC TANH HUYẾT”.

(Vì sao thế? Vì lúc sanh sản nguy hiểm đó có vô số loài quỷ dữ cùng ma quái tinh mị muốn ăn huyết tanh).

Đây là điều mà mắt thường của phàm phu chúng ta không thể nhìn thấy, thật sự có những con ác quỷ này, số lượng rất nhiều. “Võng lượng tinh mỹ”, họ đang làm gì vậy? Đây là chúng ta thường hay gọi là yêu quỷ, chúng thích ăn những thứ này. Hiện nay y học phát triển, mức độ nguy hiểm khi sinh sản giảm nhẹ hơn trước đây. Chúng ta muốn hỏi những tình trạng này có hay không? Có. Nếu bạn muốn hiểu tình trạng của quỷ thần, thì ở trong bệnh viện là nhiều nhất. Tôi có mấy người bạn học y khoa, lúc chúng tôi gặp nhau, họ bèn kể chuyện thấy những con quỷ này ở trong bệnh viện cho chúng tôi nghe. Bác sĩ, y tá, nhân viên làm việc trong bệnh viện đều tin chuyện này. Chính mắt họ nhìn thấy, chính tai họ nghe thấy, nhất là trong bệnh viện lớn, những bệnh viện có lịch sử lâu đời thì nhiều hơn nữa. Quả thật không có sai một chút nào so với trong Kinh nói. Cho nên lúc con người còn sống, lúc chết, những con ác quỷ này nhiều vô kể. Trong ác quỷ có thể nói phần lớn đều là oan gia trái chủ. Nói lời thành thật, nếu họ không có quan hệ gì với bạn, thì sẽ không dính líu gì cả. Hễ là có dính líu đến nhau, thì trong đời quá khứ chắc chắn có quan hệ với bạn. Nhưng những ác quỷ này cũng có người quản lý họ. Những vị quỷ vương này quản lý họ, cai quản họ. Thần Thổ Địa đối với hầu hết mọi người chúng ta mà nói, xem Ngài như là thần hộ pháp, Ngài là đến bảo vệ chúng ta, bảo vệ khu vực này.

“THỊ NGÃ TẢO LỊNH XÁ TRẠCH THỔ ĐỊA, LINH KỲ, HÀ HỘ TỬ MẪU, SỬ LỆNH AN LẠC, NHI ĐẮC LỢI ÍCH”

(Nhờ có con sớm đã sai các vị Thần Linh xá trạch Thổ Địa bảo hộ mẹ con người ấy, làm cho được an vui mà đặng nhiều lợi ích).

Quý Vương sớm đã sai các vị “Thổ Địa”, “Thần Linh” này (đó cũng là những tiêu qui do Quý Vương quản lý), bảo vệ mẹ con được bình an.

“NHƯ THỊ CHI NHÂN KIẾN AN LẠC CỔ, TIỆN HIỆP THIẾT PHƯỚC ĐÁP CHƯ THỔ ĐỊA”

(Người ấy thấy mình được an ổn, thời đáng lẽ nên làm việc phước lành để đền đáp công ơn Thổ Địa).

Lúc sinh sản mẹ con được bình an, thì cần phải đáp ơn qui thần phù hộ. Đáp ơn như thế nào? Tu thiện, vậy mới là đáp ơn.

“PHIÊN VI SÁT HẠI, TỤ TẬP QUYẾN THUỘC”

(Mà trái lại giết hại loài sanh vật, hội họp thân quyến)

Vậy là sai rồi! Vậy là không phải đáp ơn qui thần. Trong chú giải của Pháp sư Thanh Liên đã trích dẫn một câu chuyện nhỏ, là chuyện của năm Vạn Lịch, triều Minh. Đoạn chuyện nhỏ này rất đáng để chúng ta tham khảo, chứng tỏ qui thần hưởng dụng không có khác gì với nhân gian chúng ta. Ngài trích dẫn câu chuyện nhỏ ở trang 123, chữ nhỏ đếm ngược đến hàng thứ hai. Nói rõ không được phép dùng rượu thịt để cúng dường qui thần. Thời xưa cúng tế qui thần, tuy nói là dùng rượu nhưng thực ra là nước. Trong lễ xưa gọi là “Huyền tửu”, đó chính là nước. Dùng cái này để cúng tế trời đất qui thần, dùng đồ chay, vậy mới là chính xác. Nhưng người thế gian chúng ta không hiểu được đạo lý này, cho rằng nếu như không sát sanh cúng tế, vậy là giống như đại bất kính. Nhất định phải sát sanh cúng tế, mà không biết sát sanh cúng tế là tạo tác tội nghiệp rất nặng, chắc chắn sẽ không được trời đất qui thần ủng hộ. Trong ngạn ngữ thường nói: “*Trời cao có đức hiếu sinh*”. Ngài đã hiếu sinh, thì sao bạn có thể sát sanh để cúng tế Ngài, đâu có đạo lý này? Kết luận này dưới đây là nói với chúng ta.

“DĨ THỊ CHI CỔ, PHẠM ƯƠNG TỰ THỌ, TỬ MÃU CỤ TỒN”

(Vì lẽ này, đã phạm tội lỗi tất phải tự thọ lấy tai vạ, mẹ con đều tổn)

Bởi vì trong khi bạn mở tiệc ăn mừng, tạo tác những tội nghiệp này, nên không được quỷ thần phù hộ. Trái lại thu hút rất nhiều ác ma ác quỷ, những thứ tinh quái này vào nhà. Những thứ này đến rồi họ sẽ làm loạn, họ khiến cho mẹ con đều không được yên ổn. Loại tình hình này, nếu như chúng ta quan sát tỉ mỉ sẽ thấy tâm trạng người mẹ bất an, tiếp đó bạn xem đứa con đó, quan sát tỉ mỉ sẽ thấy nó luôn luôn có trạng thái giật mình hoảng sợ. Chỉ cần bạn quan sát tỉ mỉ, là có thể phát hiện được, nó giống như là rất sợ hãi, rất hoảng sợ. Tuy nó không biết nói chuyện, không biết biểu cảm, bạn xem động tác của cơ thể đó là có thể nhận ra được. Đoạn này là nói lúc sinh con, chúng ta phải làm sao tu phước, không được phép tạo tội. Xem tiếp đoạn dưới đây:

“Hựu Diêm Phù Đề lâm mạng chung nhân, bất vấn thiện ác, ngã dục lệnh thị mạng chung chi nhân bất lạc ác đạo. Hà huống tự tu thiện căn, tăng ngã lực cố”

(Lại người trong cõi Diêm Phù Đề đến lúc mạng chung, không luận là người lành hay kẻ dữ, con cũng đều muốn cho họ không bị đọa lạc vào chốn ác đạo. Huống gì là người lúc sanh tiền biết tu tạo cội phước lành giúp thêm oai lực cho con).

Quý Vương Chủ Mạng cũng rất từ bi, không những quý vương Chủ Mạng từ bi, phần trước chúng ta đã học qua, quý vương Ác Độc cũng từ bi. Họ không muốn nhìn thấy chúng sanh đọa ba ác đạo, nói thực ra từng giây từng phút họ cũng luôn lưu ý, giúp đỡ những chúng sanh làm ác này, làm sao có thể khỏi phải thọ quả báo ba ác đạo. Cho nên lúc lâm chung, không cần hỏi người này lúc còn sống là làm thiện hay là làm ác, họ đều là dùng tâm từ bi để giúp đỡ. Nếu như người lâm chung này, lúc còn sống có tu một chút thiện căn, thì sẽ càng có lợi cho sự giúp đỡ của quý vương. Hay nói cách khác, họ sẽ càng có lý do để giúp đỡ bạn.

“THỊ DIÊM PHÙ ĐỀ HÀNH THIỆN CHI NHÂN, LÂM MẠNG CHUNG THỜI, DIỆC HỮU BÁCH THIÊN ÁC ĐẠO QUỶ THẦN, HOẶC BIẾN TÁC PHỤ MẪU NÃI CHÍ CHƯ QUYẾN THUỘC, DẪN TIẾP VONG NHÂN LỆNH LẠC ÁC ĐẠO. HÀ HUỐNG BỔN TẠO ÁC GIẢ”

(Trong cõi Diêm Phù Đề, những người làm lành đến lúc mạng chung cũng còn có trăm nghìn quỷ thần ác đạo hoặc biến ra hình cha mẹ, nhấn đến hóa làm người thân quyến dắt dẫn thần hồn người chết làm cho đọa lạc vào chốn ác đạo, huống chi là những kẻ lúc sanh tiền đã sẵn tạo nghiệp ác).

Đoạn Kinh văn này rất quan trọng. Người sắp mạng chung, chúng ta đã nhìn thấy không ít, lúc bệnh nặng, họ sẽ nói với người bên cạnh, họ nhìn thấy người nào đó đến. Những người mà họ nhìn thấy này đều là người thân quyến thuộc của họ đã qua đời. Họ nhìn thấy rồi, có phải thật sự là người thân quyến thuộc hay không? Không phải. Mà là oan gia trái chủ của họ biến hiện ra hình dạng bạn bè, người thân quyến thuộc của họ để tiếp dẫn họ. Dẫn họ đi là để trả thù họ, để báo thù, điều này chúng ta phải biết. Nếu nhìn thấy người thân quyến thuộc sẽ rất dễ dàng đi theo họ. Đặc biệt là lúc chúng ta niệm Phật trợ niệm, lúc trợ niệm thì việc quan trọng nhất là trấn giữ cánh cửa này. Một khi nghe họ nói là nhìn thấy người nào đó, thì lập tức nhắc nhở họ đừng quan tâm người đó, nhất định phải đợi đến khi Phật A-Di-Đà hiện tiền thì mới đi theo Phật A-Di-Đà. Nếu như không phải Phật A-Di-Đà, dù bất kể người nào hiện tiền cũng thấy đều không quan tâm. Thật sự họ không quan tâm, thì hiện tượng đó không bao lâu sẽ biến mất, liền đi ngay. Điểm này là vô cùng quan trọng. Lời khai thị lúc lâm chung, câu nói này là vô cùng vô cùng quan trọng, từng giây từng phút nhắc nhở họ ngày đêm hai mươi bốn giờ không được gián đoạn. Chỉ sợ chúng ta vừa gián đoạn, vừa lơ là liền bị những oan gia trái chủ này biến hiện thành người thân quyến thuộc dẫn dắt họ đi. Đây là điểm mà người trợ niệm lúc lâm chung không thể không biết. Cho nên việc trợ niệm có lợi ích rất lớn. Người trợ niệm dùng tâm chân thành, thanh tịnh, tâm từ bi niệm câu Phật hiệu này. Người trợ niệm càng nhiều càng tốt, từ trường này rất thù thắng, có thể khiến cho những quỷ thần ác đạo này không dám đến gần. Người trợ niệm ít, người trợ niệm không có thành ý, thì quỷ thần ác đạo sẽ nắm được thời cơ, họ nhân cơ hội đó mà vào, điểm này chúng ta phải đặc biệt lưu ý. Cho nên có người đến hỏi rằng, ngộ nhờ tìm không ra người trợ niệm, chúng ta dùng mấy niệm Phật có được không? Chỉ có thể nói là tốt hơn một chút so với không có người mà thôi. Tốt nhất là có người để niệm, như vậy là khác rồi. Hễ là lúc sắp mạng chung gặp phải những tình trạng này, nhất định đều rơi vào ba ác đạo. Nếu như lúc họ còn sống lại tạo đủ thứ ác nghiệp nữa, vậy thì càng tệ hại hơn, Bồ-tát Địa Tạng cũng không thể cứu nổi. Sinh tử là việc lớn. Sau khi chết rồi đi về cõi nào? Đây là vấn đề vô cùng nghiêm túc. Cho nên người lúc bị bệnh, yêu ma ác quỷ đến quấy nhiễu. Trong Kinh này nói, người cả đời luôn làm việc thiện còn rất khó tránh khỏi, huống chi là tạo ác? Gieo nhân thiện được quả thiện, gieo nhân ác gặt ác báo, nhất định không sai chạy. Quả báo có hiện tiền hay không là do duyên có đầy đủ hay không. Duyên đầy đủ, thì quả báo sẽ hiện tiền. Cho nên chúng ta tiền người vãng sanh, tiền vãng sanh nói thực ra là giúp cho một người làm Phật. Trong cả đời chúng ta làm việc thiện, có việc thiện nào lớn hơn việc tiền người đi làm Phật

này chứ? Không có việc thiện nào lớn hơn việc này. Cho nên người lúc lâm nguy, bạn có thể hết lòng hết sức đi chăm sóc họ, từng giây từng phút nhắc nhở họ, đây chính là chiến đấu với vô số những ác quỷ ác thần này, nhất định phải chiến thắng họ. Để người mất này được vãng sanh thật thuận lợi, được Phật tiếp dẫn. Cho dù người tạo tác tội ngũ nghịch thập ác, nếu như gặp được tăng thượng duyên như vậy, họ cũng có thể vãng sanh.

Tôi nghĩ quý vị xem “Tịnh Độ Thánh Hiền Lục”, “Vãng Sanh Truyện” đều biết câu chuyện về Trương Thiện Hòa triều Đường. Trương Thiện Hòa là đồ tể giết trâu, cả đời giết trâu không biết là đã giết bao nhiêu con, tạo bao nhiêu nghiệp rồi. Cho nên lúc sắp mạng chung, ông nhìn thấy rất nhiều người đầu trâu đến đòi mạng. Cái này trong Phật pháp gọi là tướng địa ngục hiện tiền, lúc đó ông kêu cứu mạng. Duyên tốt, đúng lúc có một người xuất gia đi ngang qua nhà ông, nghe thấy trong nhà la kêu cứu, người xuất gia bèn vào bên trong thử xem có chuyện gì? Ông mới nói có rất nhiều người đầu trâu, họ nói muốn đòi mạng, lấy mạng. Vị sư phụ xuất gia này bèn thắp cho ông một nắm hương, đưa cho ông bảo ông cầm trên tay, mau mau niệm A-Di-Đà Phật. Vì ông muốn cứu mạng, bèn lớn tiếng niệm A-Di-Đà Phật, niệm được mười mấy câu, ông bèn nói với người nhà, không thấy người đầu trâu nữa, đều đi hết rồi, Phật A-Di-Đà đã đến, ông vãng sanh rồi. Bạn mới biết là tạo nghiệp ác không quan trọng, một niệm lúc lâm chung đó gặp được duyên thù thắng. Vận may của ông Trương Thiện Hòa thật quá tốt, gặp được thiện tri thức. Nếu ông không gặp được người này, thì chắc chắn đọa ba ác đạo, chắc chắn đọa địa ngục. Sau khi thọ xong tội địa ngục, thì còn phải biến thành trâu để đền mạng. Bạn giết một con trâu, bạn phải đền mạng một lần. Cả đời bạn giết bao nhiêu con trâu, bạn phải đền mạng bao nhiêu lần. Giết trâu sẽ như vậy, quý vị phải biết, giết hại bất kỳ chúng sanh nào cũng phải đền mạng. Động vật nhỏ đi nữa cũng phải đền mạng, làm sao bạn có thể tránh nổi? Bạn giết một con muỗi, giết một con kiến cũng phải đền mạng chúng. Bạn dứt khoát không được cho rằng đây là côn trùng có hại, nó có mạng sống, nó cũng là chúng sanh đã làm việc ác, nên đầu thai rơi vào cõi này, biến thành cái hình dáng như vậy. Chúng ta ở trong lục đạo luân hồi, cũng thường hay làm cái việc này. Đời này được thân người, làm sao biết được sau khi chúng ta mất đi thân người rồi sẽ được thân hình như thế nào? Cho nên sau khi được thân hình này rồi đừng nên kiêu ngạo, không nên dựa vào thế lực của thân hình này để tàn hại tất cả động vật nhỏ. Chỉ trong chớp mắt là bạn sẽ biến thành thân hình của chúng, bạn cũng sẽ bị người

khác đến làm tổn hại bạn. Nhân duyên quả báo không mảy may sai chạy. Xem tiếp đoạn Kinh văn dưới đây:

“THẾ TÔN, NHƯ THỊ DIÊM PHÙ ĐỀ NAM TỬ NỮ NHÂN LÂM MẠNG CHUNG THỜI, THẦN THỨC HÔN MUỘI BẤT BIỆN THIỆN ÁC, NÃI CHÍ NHÃN NHĨ CÁNH VÔ KIẾN VĂN”

(Bạch đức Thế-Tôn! Những kẻ nam tử nữ nư ở cõi Diêm Phù Đề, lúc lâm chung thời thần thức hôn mê không biện được lẽ lành điều dữ, cho đến mắt cùng tai không còn thấy nghe gì hết).

Đây là lúc sắp mạng chung, chúng ta gọi nó là tình trạng lúc hấp hối, thời gian rất ngắn, thật sự là họ hôn mê không biết gì, thường thường họ cũng không nhận biết được người thân quyến thuộc, hoàn toàn mất hết trí nhớ rồi. Đây là trạng thái cực kỳ nguy hiểm, lúc này là rất phiền phức. Chỉ có người thần thức tỉnh táo mới dễ giúp đỡ. Một khi đầu óc không tỉnh táo, thì sự việc này là phiền phức rồi. Một người trong lúc mạng chung gặp phải tình trạng này, cho dù gặp được thiện tri thức cũng đành chịu, đây là nghiệp chướng rất nặng. Chúng ta phải nhớ kỹ lời chỉ dạy trong "Kinh Địa Tạng", họ hoàn toàn phải dựa vào sự giúp đỡ của người khác. Hiện nay vẫn có một số người mạng sống vẫn chưa hết, phước báo vẫn chưa hưởng hết, người hiện đại gọi là chúng sa sút trí tuệ người già, chính là ở tình trạng này. Ở trong đây là họ vẫn không phải lúc sắp mạng chung. *“Thần thức hôn muội, bất biện thiện ác, nãi chí nhĩ nhĩ cánh vô kiến văn”* (thần thức hôn mê không biện được lẽ lành điều dữ, cho đến mắt cùng tai không còn thấy nghe gì hết). Đây là chúng mất trí, chúng sa sút trí tuệ người già. Phải xem phước báo của họ, nếu phước báo lớn, có thể ở trong tình trạng này tám năm, mười năm, họ vẫn còn hơi thở, họ vẫn còn hít thở, nhưng chẳng biết gì cả. Người họ thương yêu nhất, yêu mến trong gia đình họ cũng không nhận ra. Mỗi ngày hai mươi bốn giờ ở trong tình trạng u mê. Dạng người này đáng thương, muốn sống không được, muốn chết cũng không xong. Sau khi chết rồi nhất định là bị nghiệp lực dẫn dắt, sẽ không sanh vào cõi lành, chắc chắn đọa ác đạo. Chúng ta có khả năng bảo đảm mình tương lai không rơi vào hiện tượng này hay không? Ai cũng không dám bảo đảm. Ngày nay chúng ta nhìn thấy những tình trạng này, tự mình phải có tâm cảnh giác cao độ.

Đức Phật ở đây dạy cho chúng ta phương pháp, chúng ta phải nhớ kỹ.

**“THỊ CHƯ QUYẾN THUỘC ĐƯƠNG TU THIẾT ĐẠI CÚNG DƯƠNG,
CHUYỂN ĐỌC TÔN KINH, NIỆM PHẬT BỒ TÁT DANH HIỆU. NHƯ THỊ
THIỆN DUYÊN NĂNG LỆNH VONG GIẢ LY CHƯ ÁC ĐẠO, CHƯ MA
QUỶ THẦN TẮT GIAI THOẢI TÁN”**

(Hàng thân quyến của người lâm chung đó, nên phải sắm sửa làm sự cúng dường lớn, tụng đọc Tôn Kinh, niệm danh hiệu của Phật và Bồ Tát, tu tạo nhơn duyên phúc lành như thế, có thể cho người chết thoát khỏi chốn ác đạo, các thứ ma, quỷ, ác thần quỷ đều phải lui tan cả hết).

Ở trong đây mấu chốt là “Đại cúng dường”. Người thân quyến thuộc có chịu làm hay không? Có rất nhiều người bị chứng sa sút trí tuệ người già, nói thực ra đều là những trường giả rất giàu có, gia đình giàu có. Người thân quyến thuộc của họ bận rộn tranh tài sản, ai còn đi làm việc cúng dường lớn cho họ chứ? Sống chết không có ai hỏi cả, nghĩ đủ mọi cách để đoạt tài sản. Người này thật đáng thương, bị đi vào ba ác đạo rồi. Nếu như người thân quyến thuộc thật sự là người thông minh, người rõ lý muốn cứu họ, thế thì phải đem toàn bộ tài sản của họ ra để tu cúng dường lớn. Giống như Bà La Môn nữ và Quang Mục Nữ phía trước đã nói. Để cứu mẹ đã đem nhà cửa, đất đai của mình thầy đều bán hết để làm việc cúng dường. Ngày nay thế gian này, đến đâu để tìm con cháu hiếu thuận như vậy? Bạn sẽ không tìm ra, cũng tìm không ra bạn bè tin cậy để ủy thác. Nguy hiểm! Vô cùng nguy hiểm! Vậy làm thế nào? Không bằng hiện nay bèn tu cúng dường lớn. Trong Kinh nói bạn tu lúc còn sống thì bạn được lợi ích trọn vẹn, bạn mới có thể tránh khỏi bệnh khổ lúc tuổi về già như thế này. Hiện nay phải giác ngộ, phải thật sự giác ngộ, con cái không thể tin cậy được, bạn bè cũng không thể tin cậy được, người thân đến cỡ nào đến cuối cùng họ cũng trở quẻ, không thể tin cậy được. Thật sự có thể tin cậy được là chính mình. Nhân lúc mình vẫn còn khỏe mạnh, hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta phải chăm chỉ tu đại cúng dường, hết lòng hết sức cúng dường. Cách tu cúng dường phải như thế nào? Việc này phải có trí tuệ, phải gần gũi thiện tri thức.

Tu hành bất luận là Hiền Giáo hay Mật Giáo, Tông Môn hay Giáo Hạ, tại gia hay xuất gia, điều kiện tiên quyết là phải rõ lý, đối với đạo lý lớn về vũ trụ nhân sinh mà đức Phật nói không thể không hiểu rõ, không thể không hiểu rõ về hiện tượng của thập pháp giới y chánh trang nghiêm. Bạn hiểu rõ rồi, sáng tỏ rồi, bạn sẽ biết cần phải tu đại cúng dường như thế nào. Nếu như ở trong tình hình cụ thể trước mắt của

chúng ta mà nói, nguyên lý, nguyên tắc cơ bản của nó là làm sao giúp tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, vậy việc cúng dường này là lớn rồi. Làm sao giúp tất cả chúng sanh lìa khổ được vui. Lìa khổ là lìa ba ác đạo, lìa lục đạo luân hồi, lìa thập pháp giới, đây là lìa khổ. Được vui, niềm vui đích thực là vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc. Quý vị các bạn có thể hiểu rõ rồi, ngày nay Cư Sĩ Lâm, Tịnh Tông Học Hội là tu đại cúng dường. Mỗi ngày có hai giờ đồng hồ giảng Kinh, đây là đại cúng dường, giúp tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ. Hiện nay niệm Phật đường mỗi ngày mười hai giờ niệm Phật, là giúp mọi người lìa khổ được vui, đây là đại cúng dường. Cư sĩ Lý phát tâm, hy vọng có thể thực hiện đại cúng dường dài lâu, xây dựng thôn Di Đà, tiếp đón người thập phương thật sự phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, tạo đầy đủ điều kiện niệm Phật cho họ, đây là đại cúng dường. Ngoài ra những việc thiện khác, chúng ta nhìn thấy không thể không làm, cũng phải hết lòng hết sức đi làm, cũng là thuộc về đại cúng dường, như những thứ tai nạn trong nước hiện nay, nạn lũ lụt ở Trường Giang, nạn lũ lụt ở vùng Đông Bắc Nộn Giang, Tùng Hoa Giang, gây nên tai hại nặng nề. Chúng ta nghe thấy rồi, chúng ta hết lòng hết sức tu cúng dường để cứu tai nạn. Không thể nói việc cúng dường này có lẽ là việc cúng dường nhỏ nhoi. Việc cúng dường này cũng là đại cúng dường.

Nhà Phật thường nói: *"Phật không độ người không có duyên"*. Phật muốn giúp đỡ tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, thì trước tiên phải bố thí kết duyên. Chúng ta đã kết pháp duyên, kết thiện duyên với tất cả chúng sanh này, tương lai nhân duyên chín muồi, họ sẽ rất vui vẻ tiếp nhận Phật pháp. Cho nên bố thí tài là điều kiện tiên quyết để Phật độ chúng sanh. Thử xem Tứ Nhiếp Pháp của Phật, điều thứ nhất là bố thí, tiếp đó là ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Xả tài tu phước, chỉ cần chịu xả thì của cải sẽ ùn ùn kéo đến không dứt. Cho nên tài vật tuyệt đối không nên hà tiện. Có tài vật phải biết bố thí, vui vẻ bố thí thì người này liền có phước, người này chắc chắn không bị thiếu hụt của cải, càng bố thí thì càng giàu có, càng giàu có càng phải bố thí. Mấy năm gần đây, kinh tế khu vực Đông Nam Á bị suy thoái, đời sống nhân dân khôn khổ, nên thu nhập bị giảm sút rất lớn, giá nhà đất sụt giảm mất hơn một nửa, chúng ta đi ra đường nhìn thấy rất nhiều công trình đang xây dựng phải ngưng lại, nhà cửa không bán được. Nhưng chúng ta hãy xem Cư Sĩ Lâm, thu nhập của Cư Sĩ Lâm cũng bị ảnh hưởng, thu nhập của các tín đồ ít đi, nên việc quyên góp hỗ trợ cũng giảm bớt. Nhưng từ khi chúng ta khởi giảng "Kinh Hoa Nghiêm" đến nay, niệm Phật đường khai khóa, hiện nay cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói với tôi, không những thu nhập của chúng ta không có giảm bớt so với trước đây, mà còn tăng thêm.

Hiện tượng hưng vượng của Cư Sĩ Lâm, rất nhiều người nói với tôi, đây là điều trước đây chưa từng nhìn thấy. Tại sao vậy? Bồ thí. Càng bồ thí càng nhiều. Đức Phật nói những lời này ở trong Kinh, chúng ta ở nơi đây tận mắt nhìn thấy rồi. Bạn bồ thí tài, thì tài ùn ùn kéo đến không dứt. Bạn bồ thí pháp, bạn chắc chắn được tăng trưởng thông minh trí tuệ. Bạn bồ thí vô úy thì nhất định được khỏe mạnh trường thọ. Toàn bộ Phật pháp nếu quy nạp trở lại, chính là một từ “Bồ thí”. Trong bồ thí có bồ thí tài, bồ thí pháp, bồ thí vô úy. Chúng ta ai cũng hy vọng là được giàu có, được thông minh, được khỏe mạnh trường thọ. Nếu bạn không tu nhân, thì làm sao bạn được thọ quả báo chứ? Chỉ cần bạn chịu tu nhân, thì nhất định được quả thiện. Đây đúng như lời trong nhà Phật nói: *“Trong cửa nhà Phật có cầu ắt có cảm ứng”*. Tôi rất hy vọng các đồng tu niệm Phật tất cả các nơi trên toàn thế giới, hy vọng mọi người đến nơi đây để tham học. Lời đức Phật nói trong Kinh, những gì tôi giảng trong giảng đường, giảng không rõ ràng, giảng không minh bạch, bạn nghe xong cũng rất khó hiểu ra, cần phải đến nơi đây để đích thân trải nghiệm, bạn mới cảm nhận được. Lời giáo huấn trong Phật pháp là chân thật không hư dối, mới có thể tăng trưởng niềm tin của bạn, tăng trưởng tâm nguyện của bạn, khiến cho bạn tràn đầy niềm tin, y giáo phụng hành, tương lai của bạn sẽ tươi sáng rạng ngời. Gặp phải gian nan lớn đi nữa, tai nạn lớn đi nữa, bạn cũng có thể vượt qua một cách rất yên ổn. Bạn nhất định sẽ không mất đi tâm thanh tịnh, tự tại. Đây là lợi ích đạt được trước mắt khi chúng ta học Phật. Trước mắt có thể được lợi ích thù thắng như vậy, lợi ích về sau là càng vô lượng vô biên hơn nữa. Trước mắt nhà Phật thường nói là hoa báo, tương lai là quả báo. Quả báo chắc chắn vãng sanh thế giới Cực lạc, đó là sự thù thắng không gì sánh bằng. Cho nên phải biết tu đại cúng dường, phải gấp rút tu, không được chậm trễ. Sau khi cơ hội mất đi, gặp lại được là không dễ dàng. Người thật sự có trí tuệ, có phước đức, không có gì khác, họ có thể thấy ra cơ hội, có thể nắm lấy cơ hội để thành tựu vô lượng vô biên trí tuệ phước đức của họ.

“Chuyên đọc tôn Kinh”, đây chính là đọc tụng Đại Thừa, mỗi ngày phải đọc mới không đến nỗi mê hoặc, mới không đến nỗi bị dao động bởi cảnh giới bên ngoài. Đọc Kinh chính là nghe Phật Bồ-tát chỉ dạy. *“Niệm Phật Bồ-tát danh hiệu”*, đây chính là trì danh niệm Phật. Trong tu hành, đó là phương pháp thù thắng nhất, ổn thỏa nhất, nhanh chóng nhất, hiệu quả nhất. Đức Phật ở trong Kinh dạy chúng ta: *“Nhất tâm xưng niệm, A-Di-Đà Phật”*. Bạn phải biết nhất tâm xưng niệm, bạn sẽ được tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh sinh trí tuệ. Tâm không thanh tịnh sẽ sinh phiền não. Phiền não liền tạo tác ác nghiệp. Tâm thanh tịnh sinh trí tuệ. Trí tuệ mới tạo nên

tất cả thiện nghiệp. Đây là đức Phật ở trong Kinh khai thị cho chúng ta mấy loại phương pháp. Cảnh giới ở trong mấy loại này đều vô cùng rộng lớn.

“Nhu thị thiện duyên, năng lệnh vong giả ly chư ác đạo” (tu tạo nhưn duyên phúc lành như thế, có thể cho người chết thoát khỏi chốn ác đạo). Tu phước báo lớn như vậy. Đây là tu phước. Trong Kinh phía trước đã giảng rồi, những quyến thuộc giúp họ tu phước này sẽ được sáu phần bảy công đức, người mất chỉ được một phần bảy, thật sự có thể giúp họ rời khỏi ác đạo. Tại sao vậy? Khi họ lâm chung đầu óc hôn mê, chẳng biết gì cả, chắc chắn đọa ác đạo. Lúc này chúng ta nói trợ niệm, trợ niệm cũng không thể giúp được gì. Trợ niệm cần phải đầu óc tỉnh táo, vậy mới có thể vãng sanh. Ở trong tình trạng này thì trợ niệm không giúp được gì cả, họ chẳng biết gì cả. Bạn trợ niệm giúp họ, họ cũng không niệm Phật theo bạn, họ cũng không biết Phật là gì. Đây là lúc vô cùng đáng thương, sau khi chết sẽ đi về cõi nào? Đây là thời khắc mấu chốt. Nếu như người thân quyến thuộc của họ không có tâm từ bi, không có trí tuệ, thì họ sẽ vô cùng đáng thương. Người thân quyến thuộc thật sự hiếu thuận, từ bi, rõ lý được thì nhất định sẽ làm như thế này, và họ có thể thoát khỏi ác đạo, có thể sinh về ba đường thiện. Lúc lâm chung bởi vì họ có phước lớn như vậy nên những oan gia trái chủ, những quỷ thần này tạm thời cũng không đến quấy nhiễu họ, cũng chỉ lui tránh ra. Tuy lui tránh ra, nhưng không có nghĩa là đã hết chuyện, xong chuyện rồi. Họ sẽ đợi cơ hội khác, đợi đến khi nào bạn mơ hồ không có ai giúp đỡ thì họ sẽ quay trở lại. Cho nên quý vị phải biết, kết oán với tất cả chúng sanh là không bao giờ dứt. Ai chịu dễ dàng tha thứ cho bạn? Sau khi hiểu rõ đạo lý này rồi, thì tuyệt đối không nên kết oán thù với tất cả chúng sanh. Ở thế gian chúng ta gặp một số người có ấn tượng không tốt đối với chúng ta, nhìn thấy chướng mắt, là oan gia trong quá khứ. Họ ác ý phỉ báng, thậm chí là hãm hại, chúng ta phải đối xử như thế nào? Phải dùng chân thành cung kính để đối xử, chúng ta phải dùng tâm sám hối để đối xử, tuyệt đối không được có một niệm tâm lý báo thù. Bạn có một niệm tâm lý báo thù, thì mỗi oan kết này sẽ càng buộc chặt thêm, đời đời kiếp kiếp báo qua báo lại không bao giờ dứt. Không bằng tiếp nhận hoàn toàn mà không có lời than oán, không những không có ác ý đối với những người ác này, chúng ta còn có ý kính trọng, thì gút mắc này sẽ được hóa giải, món nợ này sẽ tiêu mất, xóa sạch món nợ, là việc tốt! Ở trong Văn Sao Ấn Quang Đại Sư dạy chúng ta “Luôn nghĩ là mình trả nợ”, thì không còn chuyện gì nữa rồi. Không kết oán thù với bất kỳ người nào, chúng ta nên học theo cách dùng đức báo đức, dùng đức báo oán, thì chúng ta sẽ giảm bớt rất nhiều chướng ngại ở trên đường Bồ đề. Ở thế gian cho dù chúng ta làm đủ thứ ngành nghề, cũng

sẽ giảm bớt những trở ngại, cơ hội thành công của bạn sẽ tăng thêm rất nhiều. Nhất định phải hiểu rõ đạo lý này, phải biết cách làm người như thế nào. Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“THÊ TÔN, NHẤT THIẾT CHÚNG SANH LÂM MẠNG CHUNG THỜI, NHƯỢC ĐẮC VẤN NHẤT PHẬT DANH, NHẤT BỒ TÁT DANH, HOẶC ĐẠI THỪA KINH ĐIỂN, NHẤT CÚ NHẤT KỆ, NGÃ QUÁN NHƯ THỊ BỒI NHÂN TRỪ NGŨ VÔ GIÁN SÁT HẠI CHI TỘI, TIÊU TIÊU ÁC NGHIỆP HIỆP ĐẠO ÁC THỨ GIẢ, TÂM TỨC GIẢI THOÁT”

(Bạch đức Thê-Tôn! Tất cả chúng sanh lúc lâm chung nếu đặng nghe danh hiệu của một Đức Phật, danh hiệu của một Bồ Tát, hoặc nghe một câu một bài kệ Kinh điển Đại thừa, con xem xét thấy hạng người ấy trừ năm tội Vô Gian cùng tội sát hại, những nghiệp ác nho nhỏ đáng lẽ phải sa vào chốn ác đạo, liền đặng thoát khỏi cả).

Đoạn Kinh văn này nói cho chúng ta biết sự đáng quý của việc tu thiện. Cho dù thiện nhỏ cũng hiếm có, huống chi là thiện lớn? Thời khắc then chốt, lúc sắp mạng chung. “Lâm mạng chung thời, nhược đắc vấn nhất Phật danh, nhất Bồ Tát danh” (lúc lâm chung nếu đặng nghe danh hiệu của một Đức Phật, danh hiệu của một Bồ Tát). Lúc này đầu óc của người lâm chung nhất định phải thật sáng suốt, vậy mới có thể làm được. Lúc sắp mạng chung đầu óc sáng suốt, biết rất rõ ràng, minh bạch. Nếu như có thiện tri thức ở bên cạnh giúp đỡ họ, chúng tôi có thể khẳng định chắc chắn họ sẽ không đọa ba ác đạo. Người đọa ba ác đạo đều là người ra đi đầu óc rất mơ hồ. Đâu có chuyện một người rất sáng suốt, rất minh bạch mà đi làm ngạ quỷ, làm súc sanh, không có đạo lý này? Chúng ta phải nghĩ rằng, người trạng thái tỉnh táo lúc lâm chung là rất ít, rất ít thấy, tám chín phần mười đều là mê man bất tỉnh, mơ mơ hồ hồ. Bạn nói vậy thì đáng sợ biết bao! Hễ là người đầu óc tỉnh táo lúc lâm chung, mặc dù tạo tác nghiệp ác, nhưng tâm địa của họ vẫn là rất lương thiện. Tạo tác nghiệp ác là do họ không biết, họ không biết đó là tạo nghiệp ác. Sát sanh ăn thịt, họ cảm thấy sát sanh ăn thịt là việc rất bình thường, họ không có cảm thấy đó là nghiệp ác. Những người này tâm địa vẫn là rất tốt. Đây là chúng ta quan sát tỉ mỉ, quan sát thấy từng phương diện. Nếu như tâm người này bất thiện, thường hay nghĩ cách hại người, giành lấy tiền của của người khác, làm hết những việc tổn người lợi mình, người như vậy lúc sắp mạng chung, phần lớn đều là mê hoặc điên đảo. Cả đời cậy thế ức hiếp

người, thậm chí lúc về già bị chứng mất trí, hoàn toàn mất hết trí nhớ, mê man bất tỉnh, nhưng hơi thở vẫn chưa dứt, nằm ở trên giường như vậy tám năm, mười năm, chúng ta nhìn thấy ở thời đại này rất nhiều. Cho nên tu thiện là vô cùng quan trọng. Đoạn này chúng ta phải nên nhớ kỹ, đây là căn cứ lý luận cho việc trợ niệm.

Con người lúc lâm chung, nếu như chúng ta gặp phải, chúng ta giúp đỡ họ như thế nào. Lúc lâm chung, thời khắc mấu chốt có thời gian rất ngắn, phải có phương pháp hiệu quả nhất. Bất kể là họ cả đời học Phật hay là không học Phật, thậm chí là phản đối Phật, phỉ báng Phật cũng mặc kệ. Lúc sắp lâm chung họ bị bệnh nặng nằm ở trên giường, họ không thể làm chủ được, chúng ta làm chủ. Chúng ta niệm Phật A-Di-Đà để cho họ nghe, không nghe họ cũng phải nghe, gieo thiện căn cho họ. Hơn nữa phải khuyên bảo họ, tuyệt đại đa số lúc lâm chung, dù cả đời không tin Phật, đến lúc lâm chung có lẽ họ sẽ tin, lúc này nhắc nhở họ, nói cho họ biết lợi ích của niệm Phật. Vào lúc này họ có thể nghe được danh hiệu một vị Bồ-tát, hoặc danh hiệu một đức Phật, vào lúc này dùng danh hiệu Phật Bồ-tát là có lợi ích nhất. *“Đại Thừa Kinh điển, nhất cú nhất kệ” (hoặc nghe một câu một bài kệ Kinh điển Đại thừa)*. “Nhất cú nhất kệ” là không cần đi tìm Kinh nào khác. Thời khắc mấu chốt này buông xả vạn duyên, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Bất kể cảnh giới gì hiện tiền, nếu như bạn nói cho họ nghe một câu Kinh vẫn như: *“Phàm những gì có hình tướng đều là hư vọng”*, mọi thứ chẳng cần quan tâm, nói với họ chắc như đinh đóng cột, không có một mảy may nghi ngờ nào cả, vậy mới là thật sự giúp đỡ họ. Cho dù trong đời họ tạo tội nghiệp cực nặng, bởi nhờ thiện duyên này, nên tội báo của tội nghiệp đó không thể hiện tiền. Cho nên quý vương nói: *“Ngã quán như thị bối nhân, trừ ngũ Vô Gian sát hại chi tội” (con xem xét thấy hạng người ấy, trừ năm tội Vô Gian cùng tội sát hại)*. Tội này thì vô phương. Tại sao vậy? Tội này quá nặng rồi! Năm tội vô gian là giết cha, giết mẹ, giết A-la-hán, làm cho thân Phật chảy máu, phá hòa hợp tăng, tội này quá nặng rồi. Quý Vương nói trừ năm tội Vô Gian sát hại, quý vương không thể giúp được.

Nhưng chúng ta biết rõ, cho dù tạo tác năm tội nghiệp Vô Gian, lúc lâm chung nếu như đầu óc sáng suốt, có thể sám hối niệm Phật vẫn có thể vãng sanh. Trong Kinh có nêu ví dụ. Trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ” nói với chúng ta, vua A Xà thế chính là người tạo tác tội sát hại ngũ Vô Gian. Lúc ông sắp mạng chung sám hối, niệm Phật cũng vãng sanh. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói cho chúng ta biết, ông vãng sanh phẩm vị rất cao, là thượng phẩm trung sanh. Cho nên chúng ta đối với

người tạo tội nghiệp cũng không dám xem thường họ, không chùng họ vãng sanh phẩm vị còn cao hơn chúng ta, không được phép coi thường, chỉ cần chưa chết đều có thể cứu được, đến phút lâm chung cuối cùng, chưa dứt hơi thở vẫn có thể cứu được. Hơi thở đó dứt rồi thì vô phương, vậy là hết cứu rồi. Giống như phía trước nói, người thân quyến thuộc giúp họ tu bố thí lớn, cũng chỉ có thể độ họ cao nhất đến cõi trời Đao Lợi. Họ không thể vãng sanh, không thể ra khỏi tam giới. Lúc còn chưa dứt hơi thở có thể giúp họ vãng sanh. Khuyến họ thật sự tin tưởng, thật sự sám hối, thật sự niệm Phật cầu nguyện vãng sanh thì không có người nào không được độ. Cho nên pháp môn Tịnh Tông là không thể nghĩ bàn. Cả đời tạo nghiệp ác rất nhỏ, “*hiệp đọa ác thú giả*” (*đáng lẽ phải sa vào chốn ác đọa*), đọa súc sanh, đọa ngạ quỷ, đọa tiểu địa ngục những tội nghiệp này, khi bạn tu những việc thiện này thì “*tâm tức giải thoát*” (*liền đặng thoát khỏi cả*). “*Tâm*” là thời gian rất ngắn. Cho nên công đức của việc nghe danh hiệu Phật là không thể nghĩ bàn. Đây là nhà niệm Phật thường nói: “*Công đức của danh hiệu Phật là không thể nghĩ bàn*”. Mời xem Kinh văn dưới đây:

“PHẬT CÁO CHỦ MẠNG QUỶ VƯƠNG: ‘NHỮ ĐẠI TỪ CÓ, NĂNG PHÁT NHƯ THỊ ĐẠI NGUYỆN, Ư SANH TỬ TRUNG HỘ CHƯ CHÚNG SANH’”

(Đức Phật bảo Chủ Mạng Quỷ Vương rằng: “Ông vì có lòng đại từ nên có thể phát ra lời nguyện lớn ở trong sanh tử cứu hộ chúng sanh như thế”).

Đây là đức Phật khen ngợi Quỷ vương Chủ Mạng. “Đại từ” ở đây không có khác gì so với tâm đại từ bi của đức Phật hộ niệm tất cả chúng sanh. Quỷ vương lại có nguyện vọng ở trong sanh tử hộ niệm tất cả chúng sanh lớn như vậy, là không có khác gì so với bi nguyện của Bồ-tát. Cho nên những vị quỷ vương này đều là do Bồ-tát hóa hiện ở trong đó. Ở trong cõi này, cần dùng thân quỷ vương mà độ được, liền hiện thân quỷ vương mà thuyết pháp. Thật sự các Ngài không phải là người phạm.

“NHƯỢC VỊ LAI THỂ TRUNG HỮU NAM TỬ NỮ NHÂN CHÍ SANH TỬ THỜI, NHỮ MẠC THOÁI THỊ NGUYỆN, TỔNG LỆNH GIẢI THOÁT, VĨNH ĐẮC AN LẠC”

(Như về trong đời sau này, có kẻ nam người nữ nào đến lúc mạng chung, ông chớ quên lãng lời nguyện trên đó, đều nên làm cho giải thoát mãi mãi được an vui).

Mấy câu nói này là lời đức Phật Thích Ca Mâu Ni khuyến khích quý vương, khuyên ông đừng thối tâm quên lãng lời hoàng nguyện từ bi đó. Lời khuyên này vô cùng quan trọng. Bởi vì càng vào thời Mạt pháp thì chúng sanh tạo nghiệp ác sẽ càng nhiều, tạo tội nghiệp càng sâu, càng nặng, càng rộng lớn. Trong tình trạng như vậy chỉ sợ quý thần nhìn thấy sẽ thối tâm. Cho nên lời căn dặn này vô cùng quan trọng. Chúng ta đọc Kinh, hiểu rõ những tình trạng này cũng cần phát nguyện, hết lòng hết sức giúp tất cả chúng sanh đoạn ác tu thiện, làm được như vậy cũng là gián tiếp giúp cho những quý vương này sinh tâm hoan hỷ, làm kiên định tín nguyện của họ, không đến nỗi thối tâm. Tuy chúng sanh tạo nghiệp ác rất nhiều, vẫn còn một số người hành thiện. Tuy người mơ hồ nhiều, nhưng vẫn còn một số người sáng suốt, đây là niềm an ủi đối với quý vương. Mời xem Kinh văn:

“QUÝ VƯƠNG BẠCH PHẬT NGÔN: “NGUYỆN BẤT HỮU LỰ, NGÃ TẮT THỊ HÌNH, NIỆM NIỆM ỦNG HỘ DIÊM PHÙ CHÚNG SANH, SANH THỜI TỬ THỜI CỤ ĐẮC AN LẠC”

(Chủ Mạng Quý Vương bạch cùng Đức Phật rằng: “Xin đức Thế-Tôn chớ lo! Trọn đời của con luôn luôn ủng hộ chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề lúc sanh lúc tử đều làm cho được an vui cả”).

Quý vương là Bồ-tát thị hiện, chứ không phải phàm phu. Ngài là phát nguyện đến độ chúng sanh, nghe đức Phật Thích Ca Mâu Ni khen ngợi khuyến khích Ngài, Ngài tiếp nhận lời giáo huấn của đức Phật. Bạch với đức Phật, xin đức Phật đừng lo lắng. “Nguyện bất hữu lự, ngã tắt thị hình”. “Tắt thị hình” tức là chúng ta gọi là hy sinh cả mạng sống và thân hình này. “Niệm niệm ủng hộ Diêm Phù chúng sanh”, Ngài hiện cái thân này, hiện ra thân phận quý vương, dẫn thân vào sự nghiệp này. Sự nghiệp này chính là hộ niệm việc sinh tử của tất cả chúng sanh trong thế gian, hy vọng trong thời khắc bước ngoặt sinh tử ấy đều có thể được an vui.

“ĐẢN NGUYỆN CHƯ CHÚNG SANH Ư SANH TỬ THỜI, TÍN THỌ NGÃ NGŨ, VÔ BÁT GIẢI THOÁT, HOẠCH ĐẠI LỢI ÍCH”

(Chỉ trông mong các chúng sanh trong lúc sanh cùng lúc tử, tin theo lời của con đã nói trên thời đều giải thoát đặng lợi ích lớn).

Đây là sự kỳ vọng của Chủ Mạng quý vương đối với chúng sanh lúc sinh tử. Chúng ta trong thời khắc sinh tử, phải nhớ kỹ lời của quý vương, vào lúc này nhất định phải đoạn ác tu thiện. Thật sự hiểu rõ rồi, lúc còn sống phải biết tu đại cúng dường, đại bố thí, thì quý vương này sẽ sinh tâm vô cùng hoan hỷ, và hết lòng hết sức ủng hộ bạn, bạn nhất định sẽ không bị đọa ba ác đạo. Ở trong chú giải, Pháp sư Thanh Liên trích dẫn Kinh để chứng minh, ở đây Ngài đã trích dẫn ba đoạn, ý nghĩa của ba đoạn đều hay.

Đoạn thứ nhất ở trong “Kinh Thế Ký”, đức Phật nói: *“Nhất thiết nam tử nữ nhân, sơ thi sanh thời giai hữu quý thần tùy trục ủng hộ. Nhược kỳ tử thời, bỉ thủ hộ quý nhiếp kỳ tinh khí kỳ nhân tắc tử”* (Hết thấy người nam người nữ lúc mới sanh đều có quý thần đi theo ủng hộ. Lúc chết thì quỷ thủ hộ ấy thu hút tinh khí và người ấy sẽ chết). Cố là bởi vì nguyên nhân này. *“Chủ Mạng quý vương nguyện nhân sinh thời, tử thời tận vật sát hại, ưng tu thiện duyên”* (Chủ Mạng quý vương mong con người lúc sống lúc chết nên cẩn thận, đừng giết hại, nên làm việc thiện). Điều này quan trọng, tuyệt đối không phải mê tín. Đoạn thứ hai trích dẫn, “Đại Tập Kinh vân: *Nhược tu từ giả, đương xả thân mạng thời”* (Trong Kinh Đại Tập nói rằng: “Nếu người tu hạnh từ bi, lúc xả thân mạng”). Xả thân mạng chính là lúc lâm chung. *“Kiến thập phương Phật thủ ma kỳ đỉnh, môn thủ xúc cổ, tâm an khoái lạc, tầm đắc vãng sanh thanh tịnh Phật độ”* (thấy mười phương Phật lấy tay xoa đánh, nhờ tay xoa chạm vào mà tâm người đó được yên ổn, vui vẻ, liền được vãng sanh về cõi Phật thanh tịnh). Đây là lúc lâm chung niệm Phật, lúc còn sống có tâm từ bi. Tâm từ bi là có thể xả được, vui vẻ bố thí cúng dường, phước tuệ song tu, lâm chung nhìn thấy Phật. Sau cùng trích dẫn một đoạn khai thị của Đại sư Liên Trì. Tuy chỉ nói có hai câu, nhưng rất quan trọng: *“Cổ Vân Thê hữu tế tiên bất nghi sát sanh, dĩ tư minh phước”* (Do vậy, Ngài Vân Thê có dạy khi cúng tế tổ tiên chớ nên sát sanh, để tăng thêm phước cho người đã khuất). Câu nói này là do Ngài Đại sư Liên Trì nói. Cúng tế ông bà tổ tiên không nên sát sanh. Bạn cúng tế ông bà tổ tiên mà sát sanh, món nợ nghiệp sát của sát sanh này sẽ trút lên đầu ông bà tổ tiên. Tại sao vậy? Vì họ mà giết. Không cúng tế là không sát rồi, vì họ mà giết, cho nên tội này là bạn làm nặng thêm tội nghiệp của tổ tiên, đây gọi là đại bất hiếu. Nhưng nghiệp sát này giống như công đức nói ở phía trước vậy. Bạn không nên cho rằng tôi cúng tế tổ tiên, nghiệp sát này họ gánh rồi, tôi sẽ hết chuyện, vậy là bạn sai rồi! Nghiệp sát này có bảy phần, thì người sát sanh là chiếm sáu phần, còn tổ tiên chỉ một phần. Cùng đạo lý giống nhau, bạn phải biết là bạn vu oan giá họa cho họ, chứ họ không có bảo bạn giết. Bạn vì họ

mà giết, cho nên trách nhiệm nghiệp sát này, mình vẫn phải gánh chịu sáu phần, còn tổ tiên chỉ gánh chịu một phần. Kẻ còn người mất đều bất lợi cả. Đại sư Liên Trì cũng là bậc tái lai, Ngài biết những chân tướng sự thật này.

Chúng ta xem tiếp đoạn Kinh văn dưới đây. Trong phần khoa đề tựa là **“Nhu Lai phát bốn”**, nói rõ chân tướng sự thật này.

“NHĨ THỜI PHẬT CÁO ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT”

(Bấy giờ Đức Phật bảo Ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng)

Trên thực tế là nói với mọi người chúng ta.

“THỊ ĐẠI QUỈ VƯƠNG CHỦ MẠNG GIẢ. DĨ TẶNG KINH BÁCH THIÊN SANH TÁC ĐẠI QUỶ VƯƠNG, Ư SANH TỬ TRUNG ỨNG HỘ CHÚNG SANH”

(Vị đại Quỉ Vương cai quản về tuổi thọ của mọi người đây đã từng trải quan trăm nghìn đời làm vị Quỉ Vương, ứng hộ chúng sanh trong lúc sanh cùng khi tử).

Vị quỉ vương này từ bi đến cực điểm.

“THỊ ĐẠI SĨ TỪ BI NGUYỆN CỐ, HIỆN ĐẠI QUỶ THÂN, THỰC PHI QUỶ DÃ”

(Đó là bậc Bồ Tát Đại Sĩ, vì lòng từ bi phát nguyện hiện thân đại Quỉ chó thiết thời không phải Quỉ).

Ngài là Bồ-tát, pháp thân đại sĩ, Ngài không phải thật sự là quỉ. Thật sự là quỉ thì làm gì có tâm tốt như vậy. Bồ-tát thị hiện thân quỉ để chủ trì sự việc lúc sống lúc chết của tất cả chúng sanh. Chúng ta cần hiểu rõ những chân tướng sự thật này. Đại sư Thanh Liên ở trong chú giải, trang một trăm ba mươi một, hàng thứ nhất, Ngài có kể một câu chuyện. Ngài kể chuyện “Xưa kia Ngài Đạo Sanh thuyết pháp tại Hồ Khâu”. Đây là Pháp sư Đạo Sanh, tôi nghĩ quý vị đều rất quen thuộc, rất nhiều người đến từ Tô Châu đều từng thấy Hồ Khâu. “Ngài Đạo Sanh thuyết pháp, ngay cả đá cũng gập đầu”. Mọi người cũng có thể đi xem thử những tích xưa này. Ngài kể có một lần Pháp sư Đạo Sanh thuyết pháp, nhìn thấy một con quỉ, quỉ hiện thân mỗi

ngày đến nghe pháp. Ngài Đạo Sanh bèn nói với con quỉ đó, người hiện nay là quỉ, tại sao người không đầu thai đến cõi người? Ngài Đạo Sanh khuyên con quỉ này đầu thai đến cõi người. Quỉ trả lời Ngài, quỉ dùng thơ đáp: “*Tác quỉ Kinh kim ngũ bách thu*” (*Làm quỉ đến nay đã năm trăm năm*), chứng tỏ ông ta làm quỉ đến nay đã năm trăm năm rồi; “*Dã vô phiền não dã vô sâu*” (*Cũng không phiền não, cũng không sâu*), ông ta làm quỉ mà chẳng có phiền não, cũng chẳng có ưu sầu; “*Sanh công khuyên ngã vi nhân khứ*” (*Ngài Đạo Sanh khuyên tôi hãy đi làm người*); “*Chỉ khủng vi nhân bất đáo đầu*” (*Chỉ sợ làm người không trọn vẹn*), ông ta nói làm quỉ vẫn tốt. Quỉ nghe Kinh họ cũng khai ngộ. Cho nên Chủ Mạng quỉ vương, đây là đại quỉ vương ở trong vua Diêm La. Đại quỉ vương cai quản việc lớn sống chết của con người. Đây là Bồ-tát hóa thân đến, chứ không phải quỉ. Phía sau đức Phật còn nói thêm một đoạn, chúng ta hãy đọc qua một lần:

“KHUỐC HẬU QUÁ NHẤT BÁCH THẤT THẬP KIẾP, ĐƯƠNG ĐẮC THÀNH PHẬT HIỆU VIẾT VÔ TƯỚNG NHƯ LAI, KIẾP DANH AN LẠC, THẾ GIỚI DANH TỊNH TRỤ. KỶ PHẬT THỌ MẠNG BÁT KHẢ KẾ KIẾP”

(Quá một trăm bảy mươi kiếp sau, ông đó sẽ được thành Phật hiệu là Vô Tướng Như Lai, kiếp đó tên là An Lạc, cõi nước tên là Tịnh Trụ, thọ mạng của đức Phật đó đến số kiếp không thể tính đếm được).

Đây là đức Phật ở chỗ này thọ ký, nói rõ Chủ Mạng đại quỉ vương tương lai sau này ông ta thành Phật. Hiện nay ông là dùng thân phận quỉ vương đang hành Bồ-tát đạo, đang tu pháp Lục Độ, đang hành Bồ-tát đạo. Cho nên hành Bồ-tát đạo, dùng đủ dạng thân phận khác nhau, đủ dạng ngành nghề khác nhau, là ngay trong đời sống hiện tiền của bạn, trong công việc hiện tiền của bạn mà tu học. Chủ Mạng quỉ vương đây cũng đã làm mẫu rất tốt cho chúng ta xem.

Được rồi, hôm nay chỉ giảng đến đây.

Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên (tập 31)

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Căn dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ